

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày 09/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Cẩm Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cẩm Bun Ly và ông Bùi Nguyên Hồng.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Yên, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Lường Văn C, sinh ngày 01/01/1977, tại xã C, huyện M (Nay là xã P), tỉnh Sơn La. Căn cước công dân số 014077005727 do Cục C06 – BCA cấp ngày 05/10/2022; nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La (Nay là Bản N, xã P, tỉnh Sơn La); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lường Văn S (đã chết); con bà Lường Thị I; bị cáo có vợ: Lường Thị M, sinh năm 1974, bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền sự: Không; Tiền án: không.

Nhân thân:

- Ngày 13/7/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

- Ngày 22/10/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/05/2025 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Mòng Văn H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 08/5/2025, C đi bộ từ nhà theo hướng đường dân sinh bản N, xã C, huyện M (nay là bản N, xã P, tỉnh Sơn La) để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi được một đoạn thì C gặp và mua được một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ họ tên, địa chỉ), 01 gói Heroine và 01 viên Hồng phiến được gói bằng nilon màu xanh với giá 100.000 đồng. Mua được ma túy, C cầm gói ma túy về nhà cất giấu tại đầu giường ngủ của C rồi đi nấu mỳ tôm để ăn sáng. Khi C đang ăn thì Mông Văn H (là cháu họ của C) đến C và lên giường của C ngồi. Sau khi ăn sáng xong, C tới vị trí H đang ngồi và rủ H sử dụng ma túy, H đồng ý. C lấy gói nilon màu xanh cất giấu trên đầu giường ra một phần Heroine và 01 viên hồng phiến rồi dùng bật lửa, giấy bạc và ống điều tự chế có sẵn để sử dụng, số Heroine còn lại C gói lại như cũ để trên giường đang ngồi. C sử dụng ma túy xong thì đưa giấy bạc chứa ma túy và ống điều cho H sử dụng bằng hình thức đốt hút.

Khi H đang sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an xã C, tỉnh Sơn La (nay là Công an xã P, tỉnh Sơn La) đến kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng nêu trên.

Ngày 08/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn C:

Tổng khối lượng chất bột nén màu trắng là 0,12 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu C1 trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số: 545/KL- KTHS ngày 13/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu C1 là ma túy, loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là C1 = 0,12 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,12 gam, loại Heroine.

Bản cáo trạng số: 06/CT-VKSKV4 ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La truy tố bị cáo Lường Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố Lường Văn C về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố Lường Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lường Văn C từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt Lường Văn C từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Hình phạt chung cho cả hai tội là từ 42 tháng đến 54 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì công văn Phòng cảnh sát ĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Sơn La dán kín bằng giấy niêm phong bên trong có chứa 01 mảnh nilon màu xanh.

- 01 chiếc bật lửa ga màu vàng, đã qua sử dụng.

- 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy.

- 01 ống điều tự chế bằng nhựa có gắn ống tre, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lường Văn C.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Công an xã C, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sự vắng mặt của người làm chứng anh Mông Văn H, anh H đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử là phù hợp với quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra. Số ma túy bị thu giữ ngày 08/5/2025 có nguồn gốc do bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 100.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân. Khi C đang ở nhà thì có Mông Văn H đến Chơi, sau đó rủ H sử dụng ma túy, H đồng ý. C đã có hành vi cung cấp ma túy và công cụ cho Mông Văn H sử dụng ma túy.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La lập vào hồi 11 giờ 30 phút, ngày 08/05/2025; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; bản Kết luận giám định số 545 ngày 13/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận là ma túy, loại Heroine. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ của cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ.

Có đủ căn cứ xác định hành vi trên của Lương Văn C đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của Lương Văn C đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng số 06/CT-VKSKV4 ngày 19/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Sơn La truy tố đối với bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo C đã rủ Mông Văn H sử dụng ma túy, H đồng ý. C lấy ra một phần Heroine và 01 viên Hồng phiến (Methamphetamine) rồi dùng bật lửa, giấy bạc và ống điều tự chế có sẵn để H sử dụng ma túy bằng hình thức đốt hút và tàng trữ 0,12 gam Heroine đích để sử dụng. Do đó hành vi của C đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 86/2025/QH15 năm 2025 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 07 năm 2025, có mức hình phạt tù từ 03 năm đến 05 năm đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 03 năm đến 07 năm đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, áp dụng quy định có lợi cho bị cáo thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm đối với tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 02 năm đến 07 năm đối với tội Tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức được việc tàng trữ nhằm mục đích sử dụng chất ma túy và bị cáo đã chuẩn bị công cụ như: Bật lửa ga, mảnh giấy bạc đã, ống điều tự chế và ma túy rử H cùng sử dụng ma túy, là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy và 02 lần bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định sống phụ thuộc vào gia đình, không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì công văn Phòng cảnh sát ĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Sơn La dán kín bằng giấy niêm phong bên trong có chứa 01 mảnh nilon màu xanh; 01 chiếc bật lửa ga màu vàng, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 ống điều tự chế bằng nhựa có gắn ống tre, đã qua sử dụng. Xét đây là vật công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và vật không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ: Lường Văn C khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông (không biết họ tên, địa chỉ) tại khu vực bản N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La (nay là bản N, xã P, tỉnh Sơn La). Việc mua bán không có ai cùng tham gia, chứng kiến. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án. Buộc Lường Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng 0,12 gam Heroine thu giữ trong vụ án.

Đối với Mòng Văn H quá trình điều tra xác định việc C mua và cất giấu gói ma túy để sử dụng H không biết, không liên quan. Do đó, ngày 08/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định trả tự do đối với H. Ngày 28/7/2025, Trưởng Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mòng Văn H bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[7] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

[8] Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày do đó Hội đồng xét xử ra Quyết định tạm giam đối với bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lương Văn C phạm các tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn C 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lương Văn C 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Buộc bị cáo phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 54 (năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 08/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì công văn Phòng cảnh sát ĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Sơn La dán kín bằng giấy niêm phong bên trong có chứa 01 mảnh nilon màu xanh.

- 01 chiếc bật lửa ga màu vàng, đã qua sử dụng.

- 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy.

- 01 ống điều tự chế bằng nhựa có gắn ống tre, đã qua sử dụng.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Sơn La theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/9/2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Lương Văn C.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 4 – Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Trại giam;
- THA dân sự tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cầm Ngọc Thương